

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

Số: 09/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Đước, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà [Lê Thị Phương T.](#)
- Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Hương.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 07 tháng 01 năm 2025, đối với:

Họ và tên: [Võ Minh T1.](#)

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/01/1991.

Số định danh cá nhân: 080091007096.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: [C, Long An.](#)

Hộ khẩu thường trú: [ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.](#)

Chỗ ở hiện tại: [ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.](#)

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 24/01/2024, [Võ Minh T1](#) bị [Công an xã L, huyện C](#) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong.

Con ông [Võ Văn C](#) và bà [Cao Thị H.](#)

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Bà [Nguyễn Thị Kim L](#) – Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội [huyện C.](#)

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Phạm Quốc Huy – Kiểm sát viên VKSND huyện Cần Đước.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ vụ việc và bản tường trình của người vi phạm thể hiện: Ngày 24/01/2024, [Công an xã L](#) tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với [Võ Minh T1](#), kết quả dương tính với ma túy. [Công an xã L](#) lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 24/01/2024, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2024, xử phạt bằng hình thức phạt tiền với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, [Võ Minh T1](#) đã chấp hành xong. Ngày 24/01/2024, Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 25/QĐ-UBND đối với [Võ Minh T1](#), thời hạn quản lý: 01 năm kể từ ngày 24/01/2024 đến 24/01/2025. Ngày 25/11/2024, [Võ Minh T1](#) tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, bị [Công an xã L](#) lập biên bản vi phạm hành chính ngày 30/11/2024; ngày 05/12/2024, [Bệnh viện T3](#) xác nhận [Võ Minh T1](#) có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Amphetamine (ATS). Ngày 06/12/2024, Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#) ban hành Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 228/QĐ-UBND đối với [Võ Minh T1](#). Ngày 05/12/2024, [Võ Minh T1](#) đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, Chủ tịch [UBND xã L](#) ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 227/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 đối với [Võ Minh T1](#), thời gian cai nghiện: từ ngày 05/12/2024 đến ngày 05/12/2025. Ngày 13/12/2024, [Võ Minh T1](#) tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 13/12/2024, [Công an xã L](#) tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể [Võ Minh T1](#) cho kết quả dương tính với ma túy và giao [Võ Minh T1](#) cho [Công an xã L](#) lập Biên bản vi phạm ngày 14/12/2024 và đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#).

Tại phiên họp, người đề nghị trình bày tóm tắt quá trình vi phạm của [Võ Minh T1](#), cụ thể: [Võ Minh T1](#) là đối tượng nghiện ma túy, đã đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng nhưng trong thời gian cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, [Võ Minh T1](#) lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở để giữ nguyên yêu cầu đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#), thay đổi thời gian đề nghị từ 18 đến 24 tháng thành 18 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị [Võ Minh T1](#) trình bày: Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng từ ngày 05/12/2024 đến ngày 13/12/2024 [Võ Minh T1](#) không sử dụng trái phép chất ma túy nhưng ngày 13/12/2024 khi [Công an xã L](#) tiến hành kiểm tra xét nghiệm chất ma túy cho kết quả dương tính với ma túy là do lượng ma túy sử dụng trước ngày 30/11/2024 vẫn còn trong cơ thể, [Võ Minh T1](#) cho rằng bản thân không vi phạm do đó không đồng ý với đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc như đề nghị của Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện C. [Võ Minh T1](#) thừa nhận các chữ ký tên, chữ viết họ tên [Võ Minh T1](#) trong các biên bản làm việc ngày 14/12/2024, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày

13/12/2024, Bản tường trình ngày 13/12/2024, Biên bản giao nhận thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Biên bản giao nhận thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là của [Võ Minh T1](#) nhưng do bị ép buộc nên mới ký tên vào các văn bản trên và trong suốt quá trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, [Võ Minh T1](#) không có khiếu nại [công an xã L](#) về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức trình bày: Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Việc Trưởng [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C](#) đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) là có cơ sở. Do đó, đề nghị Chủ tọa phiên họp căn cứ vào quy định của pháp luật xem xét chấp nhận đề nghị của Trưởng [Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện C](#) đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) với thời gian là 18 tháng.

XÉT THẤY:

Về trình tự, thủ tục và tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: [Võ Minh T1](#) là người đã thành niên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có nơi cư trú ổn định tại [ấp Ấ, xã L, huyện C, tỉnh Long An](#). [Võ Minh T1](#) là người nghiện ma túy, đã tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Chủ tịch [UBND xã L](#). Tuy nhiên, trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện, [Võ Minh T1](#) bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, bị [Công an xã L](#) lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 14/12/2024 và đề nghị Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã L](#) lập hồ sơ để Trưởng phòng Lao động – Thương binh và [Xã hội huyện C](#) đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hồ sơ thể hiện đầy đủ: Bảng tóm tắt lý lịch và Bản tường trình của [Võ Minh T1](#), Biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của [Ủy ban nhân dân xã L](#). Hồ sơ lập theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Trưởng phòng Lao động – Thương binh và [Xã hội huyện C](#) đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) đảm bảo thời hiệu đúng quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền: thẩm quyền lập hồ sơ, thẩm quyền đề nghị theo đúng quy định tại Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, [Võ Minh T1](#) thừa nhận có nghiện ma túy và đang cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tuy nhiên, [Võ Minh T1](#) cho rằng từ khi cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Chủ tịch [UBND xã L](#) thì [T1](#) không thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không vi phạm việc cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nên đề nghị không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. [Võ Minh T1](#) trình bày bản thân bị ép buộc ký tên và viết họ và tên [Võ Minh T1](#) tại biên bản làm việc ngày 14/12/2024, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 13/12/2024, Bản tường trình ngày 13/12/2024, Biên bản giao nhận thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Biên bản giao nhận thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là của [Võ Minh T1](#) nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh và trong suốt quá trình [công an xã L](#) lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc [Võ Minh T1](#) không có khiếu nại. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận lời trình bày của [Võ Minh T1](#). Căn cứ biên bản xét nghiệm của [Công an xã L](#) đối với [Võ Minh T1](#) vào ngày 13/12/2024 xác định [Võ Minh T1](#) dương tính với ma túy, căn cứ biên bản làm việc ngày 14/12/2024, bản tự khai của [Võ Minh T1](#) ngày 13/12/2024 thì [Võ Minh T1](#) thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy có căn cứ xác định [Võ Minh T1](#) là đối tượng nghiện ma túy, đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã đăng ký và đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng trong thời gian cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó cho thấy [Võ Minh T1](#) không thể tự mình đoạn tuyệt với ma túy nên cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) để giúp đối tượng có môi trường tốt để chữa bệnh, điều trị cốt lõi nghiện ma túy, tu rèn kỷ luật, giáo dục đạo đức, nhân cách cũng như nâng cao hiểu biết về pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, cho cộng đồng và gia đình. Do đó, việc Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) với thời gian 18 tháng và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#) với thời gian 18 tháng là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Minh T1](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: [Áp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An](#)).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước có quyền kháng nghị đối với Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C](#) có trách nhiệm phối hợp với [Công an huyện C](#) đưa [Võ Minh T1](#) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cần Đước;
- Trưởng CA huyện Cần Đước;
- Trưởng phòng LĐTB và XH huyện Cần Đước;
- Chủ tịch UBND xã Long Khê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Trúc